

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023
của trường THCS Hoàng Hoa Thám

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 11433/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các đơn vị khối Giáo dục quận Tân Bình;

Xét đề nghị của Kế toán trường THCS Hoàng Hoa Thám,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023 của trường THCS Hoàng Hoa Thám (theo các biểu mẫu đính kèm);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký;

Điều 3. Ban giám hiệu và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- P. TCKH quận Tân Bình;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Tôn Thất Nhân Hiếu

Đơn vị: **TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THẨM**
Chương: **622**

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 11433/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND Quận Tân Bình)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
3	Thu sự nghiệp	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp.....	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	38.515.094.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	38.515.094.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	38.515.094.000
2.1	Nguồn kinh phí nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ (Nguồn 12)	16.818.729.000
2.1.1	Lương Hệ số lương cơ bản, phụ cấp chức vụ, Thâm niên vượt khung, phụ cấp trách nhiệm, Phụ cấp ưu đãi nghề giáo, các khoản đóng góp	14.015.096.000
2.1.2	Kinh phí tăng lương, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp ưu đãi nghề giáo, phụ cấp thâm niên nhà giáo, Bảo hiểm xã hội	692.719.000
2.1.3	Chi hoạt động	2.110.914.000
3.2	Nguồn kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Nguồn 12)	9.134.173.000
3.2.1	Miễn, giảm học phí	12.420.000
3.2.2	Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập	268.887.000
3.2.3	Phụ cấp thêm giờ	572.551.000
3.2.4	Hỗ trợ học phí cho năm học 2022-2023 theo Nghị quyết 17/2022/NQ-HĐND: THCS: 240.000đ/HS	6.495.120.000
3.2.5	Hỗ trợ Hợp đồng: bảo vệ, phục vụ, Kế toán	280.800.000
3.2.6	Trợ cấp tết, phúc lợi các ngày lễ trong năm, tiền trang phục	903.000.000
3.2.7	Giáo viên chưa tuyển	401.395.000
3.2.8	Mua sắm tập trung năm 2022 chưa thực hiện sang năm 2023 thực hiện	200.000.000
3.3	Nguồn cải cách tiền lương (Nguồn 14)	12.562.192.000
3.3.1	10% Tiết kiệm chi thường xuyên	234.546.000
3.3.2	Nguồn ngân sách phân bổ	12.327.646.000

Ngày 31 tháng 12 năm 2022
HIỆU TRƯỞNG

Tôn Thất Nhân Hiếu